

Số: 380 /KH-UBND

Huế, ngày 01 tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Tăng cường thực thi hiệu quả Công ước về quyền của người khuyết tật và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban về quyền của người khuyết tật trên địa bàn thành phố Huế

Thực hiện Quyết định số 916/QĐ-TTg ngày 21 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước về quyền của người khuyết tật (Công ước CRPD) và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban về quyền của người khuyết tật, Ủy ban nhân dân thành phố Huế ban hành Kế hoạch thực hiện trên địa bàn với nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp nhằm tăng cường thực thi Công ước CRPD và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban về quyền của người khuyết tật trên địa bàn thành phố Huế theo Quyết định số 916/QĐ-TTg ngày 21 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc bảo đảm và thúc đẩy quyền của người khuyết tật; tạo điều kiện để người khuyết tật tham gia đầy đủ, bình đẳng vào các hoạt động của đời sống xã hội.

c) Tăng cường phối hợp với các cơ quan trung ương, tổ chức quốc tế và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tuyên truyền, phổ biến nội dung Công ước CRPD và các khuyến nghị của Ủy ban về quyền của người khuyết tật; lồng ghép, triển khai hiệu quả các hoạt động hỗ trợ người khuyết tật trên địa bàn thành phố.

2. Yêu cầu

a) Việc triển khai thực hiện phải bảo đảm phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về người khuyết tật; phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị và điều kiện thực tế của địa phương.

b) Xác định rõ trách nhiệm của các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao.

c) Bảo đảm quan hệ chặt chẽ và sự phối hợp đồng bộ giữa các cơ quan, đơn vị liên quan và địa phương; kịp thời phản ánh, giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật nhằm thực thi Công ước và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban về quyền của người khuyết tật

a) Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của HĐND, UBND thành phố liên quan đến người khuyết tật; kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ

sung hoặc ban hành mới các quy định phù hợp với Công ước CRPD và quy định của pháp luật hiện hành.

b) Đánh giá việc triển khai thực hiện các chính sách, pháp luật đối với người khuyết tật trên địa bàn; kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý các khó khăn, vướng mắc.

c) Lồng ghép nội dung bảo đảm quyền của người khuyết tật trong quá trình xây dựng và triển khai các chương trình, đề án, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

2. Nâng cao hiệu quả thực thi chính sách, pháp luật về người khuyết tật và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban về quyền của người khuyết tật

a) Phân định rõ thẩm quyền và trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong thực thi chính sách, pháp luật về người khuyết tật gắn với mô hình chính quyền hai cấp.

b) Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong lĩnh vực công tác về người khuyết tật; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về Công ước CRPD và các quy định pháp luật liên quan về người khuyết tật.

c) Nâng cao chất lượng công tác xác định mức độ khuyết tật, quản lý hồ sơ người khuyết tật và thực hiện chính sách trợ giúp xã hội.

d) Bảo đảm nguồn lực thực thi chính sách, pháp luật về người khuyết tật, hỗ trợ tiếp cận cho người khuyết tật.

đ) Xây dựng, cập nhật, khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu về người khuyết tật; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, theo dõi, cung cấp dịch vụ cho người khuyết tật.

e) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về người khuyết tật.

3. Tiếp tục tăng cường tuyên truyền, phổ biến Công ước về quyền của người khuyết tật và pháp luật về người khuyết tật, về những nỗ lực và thành tựu trong thực thi Công ước CRPD và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban về quyền của người khuyết tật

a) Tuyên truyền nội dung Công ước CRPD, pháp luật về người khuyết tật, các chính sách liên quan; tuyên truyền những nỗ lực và thành tựu trong thực thi Công ước CRPD và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban về quyền của người khuyết tật trên các phương tiện thông tin đại chúng, nền tảng số, Cổng thông tin điện tử thành phố, ứng dụng Hue-S và các hệ thống thông tin cơ sở.

b) Tổ chức các hoạt động nhân Ngày Người khuyết tật Việt Nam (18/4), Ngày Quốc tế Người khuyết tật (3/12) và các sự kiện liên quan.

c) Khuyến khích các sản phẩm truyền thông phù hợp với từng dạng tật; khuyến khích sử dụng ngôn ngữ ký hiệu, chữ nổi Braille, phụ đề và các hình thức hỗ trợ tiếp cận khác.

4. Mở rộng các hoạt động hợp tác quốc tế

a) Tăng cường trao đổi thông tin, kinh nghiệm, học tập các mô hình tốt trong thực hiện quyền của người khuyết tật nhằm hỗ trợ thực thi hiệu quả Công ước CRPD.

b) Huy động nguồn lực, đẩy mạnh tiếp nhận hỗ trợ kỹ thuật của các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ trong quá trình thực thi Công ước CRPD và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban về quyền của người khuyết tật, trong đó ưu tiên hoạt động tập huấn, tuyên truyền về quyền của người khuyết tật cho học sinh, sinh viên, cán bộ, công chức, người lao động. Ngoài ra, để hỗ trợ người khuyết tật trong các lĩnh vực phục hồi chức năng, giáo dục hòa nhập, đào tạo nghề, tạo việc làm và hỗ trợ tiếp cận.

5. Thực hiện nghĩa vụ báo cáo định kỳ, đột xuất kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao về Công ước CRPD, các khuyến nghị của Ủy ban về quyền của người khuyết tật theo quy định.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách Nhà nước phân bổ theo phân cấp hiện hành.

2. Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường căn cứ nhiệm vụ được giao chủ động xây dựng dự toán ngân sách nhà nước hàng năm theo quy định; lồng ghép kinh phí thực hiện Kế hoạch với các chương trình, đề án, dự án có liên quan.

3. Nguồn huy động hợp pháp từ các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

a) Là cơ quan đầu mối tham mưu UBND thành phố đôn đốc, đánh giá việc triển khai thực hiện Kế hoạch; tổng hợp, báo cáo UBND thành phố và Bộ Y tế theo quy định.

b) Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan, UBND các xã, phường triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền.

2. Sở Tài chính

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách của thành phố, tham mưu UBND thành phố bố trí kinh phí để các sở, ngành, đơn vị, địa phương thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch theo quy định.

3. Các sở, ngành, đơn vị: Tư pháp, Nội vụ, Ngoại vụ, Du lịch, Xây dựng, Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa và Thể thao, Nông nghiệp và Môi trường, Khoa học và Công nghệ; Công an thành phố; Báo và Phát thanh, Truyền hình Huế; Hội Người khuyết tật - Bảo trợ người khuyết tật và Trẻ mồ côi; Hội Người mù thành phố

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan, UBND các xã, phường tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này; báo cáo định kỳ và theo yêu cầu kết quả thực hiện về Sở Y tế theo quy định.

4. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Căn cứ nội dung Kế hoạch của UBND thành phố và tình hình thực tế tại địa phương, chủ động xây dựng Kế hoạch, chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá, đôn đốc thực hiện có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch.

b) Bảo đảm thực hiện kịp thời, đầy đủ chính sách đối với người khuyết tật; cập nhật, quản lý cơ sở dữ liệu người khuyết tật.

c) Báo cáo định kỳ và theo yêu cầu kết quả thực hiện tăng cường thực thi hiệu quả Công ước CRPD và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban về quyền của người khuyết tật.

5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Huế và các tổ chức thành viên

Tham gia phối hợp tuyên truyền, phổ biến Công ước CRPD và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban về quyền của người khuyết tật; tăng cường vai trò giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về người khuyết tật; hằng năm gửi thông tin về các hoạt động đã thực hiện, những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị liên quan về Sở Y tế trước ngày 15/11 tổng hợp báo cáo UBND thành phố và Bộ Y tế để đề xuất hướng giải quyết.

(Phụ lục danh mục nhiệm vụ và giải pháp đính kèm)

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Các sở, ngành, đơn vị, UBND các xã, phường được giao nhiệm vụ tại Kế hoạch: Hằng năm, báo cáo lồng ghép kết quả thực hiện Kế hoạch số 144/KH-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2016 về thực thi Công ước của Liên hợp quốc về Quyền của người khuyết tật trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế) và Kế hoạch này **trước ngày 10/11** thông qua Sở Y tế để tổng hợp; Sở Y tế có trách nhiệm tổng hợp kết quả, tham mưu UBND thành phố **trước ngày 20/11**.

2. Quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh các khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo UBND thành phố để xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế; *(để b/c)*
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Các đơn vị nêu tại mục IV;
- VP: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, XH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Hữu Thùy Giang

PHỤ LỤC**DANH MỤC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP****TĂNG CƯỜNG THỰC THI HIỆU QUẢ CÔNG ƯỚC CRPD VÀ CÁC KHUYẾN NGHỊ PHÙ HỢP CỦA ỦY BAN VỀ QUYỀN CỦA NGƯỜI KHUYẾT TẬT TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HUẾ***(Kèm theo Kế hoạch số: 380 /KH-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2026 của UBND thành phố Huế)*

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả dự kiến	Thời gian thực hiện
I	TIẾP TỤC NỘI LUẬT HÓA VÀ HOÀN THIỆN HỆ THỐNG CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT				
1	Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách thuộc thẩm quyền của HĐND, UBND thành phố liên quan đến người khuyết tật	Sở Tư pháp	Sở Y tế; các sở, ngành liên quan	Báo cáo rà soát, kiến nghị xử lý	Hàng năm
2	Đánh giá việc thực hiện Luật Người khuyết tật và các chính sách liên quan trên địa bàn thành phố	Sở Y tế	Các sở, ngành; UBND xã, phường	Báo cáo đánh giá	Theo yêu cầu
3	Lồng ghép nội dung bảo đảm quyền của người khuyết tật trong xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án phát triển kinh tế - xã hội của thành phố	Các sở, ban, ngành	Sở Y tế; Sở Tư pháp; các sở, ngành	Các chương trình, kế hoạch được lồng ghép nội dung liên quan	Thường xuyên
II	NÂNG CAO HIỆU QUẢ TỔ CHỨC THI HÀNH CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ NGƯỜI KHUYẾT TẬT VÀ CÁC KHUYẾN NGHỊ PHÙ HỢP CỦA ỦY BAN VỀ QUYỀN CỦA NGƯỜI KHUYẾT TẬT				
1	Tăng cường tiếp cận y tế (chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng; phòng ngừa khuyết tật, phát hiện sớm, can thiệp sớm khuyết tật bẩm sinh, sơ sinh)				
1.1	Cải thiện dịch vụ chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng, phát hiện sớm, can thiệp sớm cho NKT, trẻ em khuyết tật; nâng cao nhận thức về quyền và sức khỏe sinh sản cho thanh thiếu niên khuyết tật.	Sở Y tế	Các sở, ngành liên quan	- Tỷ lệ trẻ em khuyết tật, người khuyết tật được hưởng dịch vụ; - Tỷ lệ cơ sở được nâng cấp.	Hàng năm

1.2	Tổ chức tập huấn cho đội ngũ y bác sĩ, cán bộ làm công tác bảo hiểm y tế (BHYT) và nhân viên hỗ trợ tại các cơ sở y tế về kiến thức, kỹ năng và quyền lợi ưu tiên dành cho người khuyết tật	Sở Y tế	Bảo hiểm xã hội thành phố; UBND xã, phường	- Tài liệu tập huấn (nội dung); - Số lớp, số người tham dự	Hàng năm
1.3	Thực hiện phục hồi chức năng tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng	Sở Y tế	Các Bệnh viện, trung tâm y tế; trạm y tế xã, phường	Số lượng người khuyết tật được phục hồi chức năng tại cơ sở khám chữa bệnh; được phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng	Hàng năm
1.4	Rà soát, đơn giản hóa quy trình nội bộ ưu tiên tiếp đón, hướng dẫn hỗ trợ người khuyết tật khi khám bệnh, chữa bệnh BHYT; kịp thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong việc khám bệnh, chữa bệnh BHYT đối với NKT mức độ đặc biệt nặng, nặng và NKT nhẹ tại cấp ban đầu phù hợp với lộ trình miễn viện phí tại Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.	Sở Y tế	Sở Khoa học và công nghệ; các sở, ngành liên quan; UBND xã, phường	Thủ tục hành chính được cắt giảm thành phần hồ sơ, đơn giản hoá.	2026-2030
2	Tăng cường tiếp cận giáo dục, giáo dục nghề nghiệp				
2.1	Nghiên cứu các mô hình hiệu quả về quản lý cơ sở giáo dục đối với người khuyết tật	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ngành liên quan; UBND xã, phường	Báo cáo rà soát, đề xuất	Hàng năm
2.2	Triển khai các nội dung giáo dục nâng cao nhận thức về phòng chống bạo lực cho tất cả phụ nữ và trẻ em gái khuyết tật	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Nội vụ; Sở Tư pháp; UBND xã, phường	Tỷ lệ phụ nữ và trẻ em gái khuyết tật được truyền thông	Hàng năm
2.3	Tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức cho 100% giáo viên dạy trẻ em khuyết tật	Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND các xã, phường	Tỷ lệ giáo viên dạy trẻ khuyết tật được đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng	Hàng năm

2.4	Tư vấn hướng nghiệp, hỗ trợ đào tạo nghề và tạo việc làm cho người khuyết tật	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Nội vụ; Các sở ngành liên quan; các Hội của người khuyết tật; UBND xã, phường	Chương trình đào tạo nghề, hỗ trợ việc làm	Hàng năm
3	Tăng cường hoạt động về tiếp cận việc làm, sinh kế				
3.1	Tư vấn tạo việc làm, hỗ trợ vay vốn, sinh kế đối với lao động khuyết tật	Sở Nội vụ; Ngân hàng chính sách xã hội	Các sở, ngành liên quan; các Hội của người khuyết tật	Số lượng người khuyết tật được hỗ trợ tạo việc làm, hỗ trợ vay vốn, sinh kế	Hàng năm
4	Bảo đảm NKT thông qua các tổ chức đại diện của họ, hợp tác chặt chẽ với Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự trong các tình huống rủi ro và tình trạng nhân đạo khẩn cấp phù hợp				
4.1	Chỉ đạo các địa phương nghiên cứu, bổ sung đại diện NKT vào Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; xây dựng tài liệu tập huấn	Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND xã phường	Các sở, ngành liên quan	Báo cáo tình hình Ban chỉ huy có đại diện là người khuyết tật; tài liệu tập huấn	Hàng năm
4.2	Nâng cao nhận thức về giảm thiểu rủi ro thiên tai và nâng cao năng lực, chuyên môn ứng phó thiên tai cho NKT và tổ chức của NKT	Sở Nông nghiệp và Môi trường;	Các sở, ngành liên quan; các Hội của người khuyết tật	Số lượng tài liệu, ấn phẩm truyền thông; số người khuyết tật được tập huấn	Hàng năm
5	Tăng cường khả năng tiếp cận của NKT với các công trình công cộng thiết yếu, công trình, phương tiện giao thông				
5.1	Rà soát, đánh giá khả năng tiếp cận của NKT, đảm bảo 100% công trình thiết yếu công cộng xây mới bao gồm: các cơ sở y tế, cơ sở giáo dục, nhà ga, bến xe, bến tàu, trụ sở làm việc các cơ quan nhà nước địa điểm dịch vụ tư pháp, tòa án, khách sạn, công trình văn hóa, thể dục thể thao, nhà chung cư)	Sở Xây dựng	Các sở, ngành liên quan; UBND xã, phường	Báo cáo hàng năm về tỷ lệ công trình đảm bảo tiếp cận	2026-2032

5.2	Tăng tỷ lệ số lượng phương tiện giao thông công cộng đảm bảo tiếp cận cho NKT đạt 100% (xe buýt mới; tàu hỏa; các hãng hàng không)	Sở Xây dựng, UBND xã phường	Các sở, ngành liên quan	Báo cáo hằng năm về tỷ lệ NKT tiếp cận giao thông công cộng	2026-2032
5.3	100% NKT đặc biệt nặng và nặng được tiếp cận miễn, giảm giá vé theo quy định khi tham gia giao thông; nghiên cứu đề xuất cơ quan chức năng giảm giá vé đối với NKT nhẹ.	Sở Xây dựng	UBND xã, phường	Báo cáo hằng năm về tỷ lệ NKT đặc biệt nặng và nặng được miễn, giảm giá vé khi tham gia giao thông	2026-2032
6	Tăng cường tiếp cận công nghệ thông tin, truyền thông				
6.1	Tăng cường thời lượng truyền thông các nội dung dành cho NKT và hoàn thiện các công cụ, phương tiện truyền thông như: trang web, cổng thông tin điện tử các cơ quan hành chính, đài phát thanh – truyền hình đảm bảo NKT tiếp cận được	Báo và Phát thanh, truyền hình Huế	Sở Văn hóa và Thể thao; Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ngành liên quan; UBND xã, phường	Báo cáo	Hằng năm
6.2	Chuẩn hóa việc tiếp cận thông tin, nền tảng số và bảo đảm an toàn dữ liệu cá nhân; các Cổng thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện bảo đảm khả năng tiếp cận đối với người khuyết tật theo quy định tại Thông tư số 26/2020/TT-BTTTT ngày 23 tháng 9 năm 2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông (nay là Bộ Khoa học và Công nghệ), trong đó áp dụng tiêu chuẩn hỗ trợ người khuyết tật W3C và khuyến nghị tuân thủ các tiêu chuẩn WCAG, ATAG hoặc các tiêu chuẩn tương đương; thực hiện các giải 2 pháp nâng cao khả năng tiếp cận thông tin, đặc biệt tại vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; tăng cường phổ cập kiến thức, kỹ năng sử dụng các công cụ tiếp cận kỹ thuật số cho người khuyết tật	Các Sở, ngành; UBND xã, phường	Sở Khoa học và Công nghệ	Báo cáo	Hằng năm

6.3	Đào tạo, tập huấn cho cán bộ truyền thông, công nghệ thông tin về kỹ năng thiết kế nội dung số tiếp cận được với NKT; khuyến khích ứng dụng công nghệ hỗ trợ NKT (như nhận dạng giọng nói, mô tả âm thanh, công nghệ đọc màn hình, ngôn ngữ ký hiệu, phụ đề tự động).	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành; UBND xã, phường	Báo cáo nội dung, số lượng cán bộ được tập huấn	Hàng năm
7	Tạo điều kiện để NKT tham gia vào các hoạt động văn hóa, thể thao				
7.1	Thành lập các câu lạc bộ thể thao cho NKT và tăng cường các hoạt động thúc đẩy phong trào thể dục thể thao, văn hóa, văn nghệ quần chúng hòa nhập NKT tại cộng đồng: tuyên truyền, tập huấn hướng dẫn NKT tập luyện các môn thể thao dành cho NKT.	Sở Văn hóa và Thể thao	UBND xã, phường	- Tỷ lệ NKT tham gia các câu lạc bộ thể thao, tham gia các hoạt động thể dục thể thao, văn hóa, văn nghệ quần chúng hòa nhập NKT tại cộng đồng; - Báo cáo hàng năm.	2026-2032
7.2	Tạo điều kiện để NKT luyện tập, phát huy năng khiếu về văn hoá, thể thao; Tổ chức giải thi đấu thể thao cho NKT để phát hiện và lựa chọn NKT có năng khiếu; hỗ trợ tập luyện để NKT có năng khiếu tham gia thi đấu các giải; tổ chức các liên hoan văn nghệ quần chúng.	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở ngành liên quan; UBND xã, phường	- Tỷ lệ NKT tham gia các giải thi đấu thể thao cho NKT; - Báo cáo hàng năm	2026-2032
7.3	100% NKT đặc biệt nặng và nặng được miễn, giảm giá dịch vụ khi sử dụng một số dịch vụ văn hóa, thể thao, giải trí và du lịch theo quy định.	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở ngành liên quan; UBND xã, phường	- Tỷ lệ NKT đặc biệt nặng và nặng được miễn, giảm giá dịch vụ khi sử dụng một số dịch vụ văn hóa, thể thao, giải trí và du lịch; - Báo cáo hàng năm.	2026-2032

7.4	Kiến toàn hệ thống thư viện công cộng các cấp, tăng cường nguồn lực thông tin, ưu tiên thông tin dạng số, tài liệu bằng chữ nổi và những tài liệu ở định dạng dễ tiếp cận, tăng cường tổ chức các dịch vụ, hoạt động hỗ trợ NKT phục vụ học tập suốt đời.	Sở Văn hóa và Thể thao	UBND xã, phường	- Báo cáo hàng năm.	
8	Bảo trợ xã hội đối với NKT				
8.1	Thường xuyên kiểm tra, giám sát các cơ sở trợ giúp xã hội chăm sóc, nuôi dưỡng NKT thần kinh - tâm thần hoặc khuyết tật trí tuệ bảo đảm việc chăm sóc, điều trị, sử dụng thuốc được thực hiện theo đúng quy định (tránh ép buộc dùng thuốc, điều trị cưỡng bức trừ trường hợp cấp cứu tâm thần hoặc điều trị bắt buộc theo quy định); phòng ngừa và bảo vệ trẻ em khuyết tật khỏi mọi hình thức bạo lực, lạm dụng và bóc lột, đặc biệt trong các cơ sở chăm sóc tập trung và tại gia đình.	Sở Y tế	Các sở, ngành liên quan; UBND xã, phường; cơ sở trợ giúp xã hội có chăm sóc, nuôi dưỡng người khuyết tật	- Báo cáo	Hàng năm
8.2	Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ đối với đội ngũ cán bộ công tác xã hội về hỗ trợ NKT và quản lý trường hợp	Sở Y tế	UBND xã, phường	- Báo cáo	Hàng năm
8.3	Tập huấn hướng dẫn chuyên môn về công tác NKT; chăm sóc, hỗ trợ NKT; theo dõi, hỗ trợ các gia đình có trẻ khuyết tật và nhận nuôi trẻ khuyết tật.	Sở Y tế	Các sở, ngành liên quan; UBND xã, phường	- Báo cáo	Hàng năm
8.4	Tập huấn nghiệp vụ; nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ làm công tác về NKT cấp xã, đặc biệt trong việc xác định mức độ khuyết tật.	Sở Y tế	Các sở, ngành liên quan; UBND xã, phường	- Báo cáo kết quả tập huấn bồi dưỡng (Đưa vào Báo cáo tổng kết thực hiện Công ước CRPD)	Hàng năm
9	Hàng năm, các sở, ngành, đơn vị được giao nhiệm vụ được bố trí ngân sách riêng cho việc thực thi chính sách, pháp luật về NKT, hỗ trợ tiếp cận (trợ giúp, phục hồi chức năng...).	Sở Tài chính	Các sở, ngành liên quan; UBND xã, phường	- Báo cáo kết quả (Đưa vào Báo cáo tổng kết thực hiện Công ước CRPD)	Hàng năm

10	Tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ trong việc thực hiện công tác về NKT (xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu quốc gia về NKT, hệ thống báo cáo điện tử về công tác NKT).	Sở Y tế; UBND xã, phường	Các sở, ngành liên quan;	- Báo cáo kết quả (Đưa vào Báo cáo tổng kết thực hiện Công ước CRPD)	
11	Tăng cường giám sát, trách nhiệm giải trình của các cơ quan, đơn vị được giao thực thi chính sách, pháp luật về người khuyết tật; đánh giá tỷ lệ tiếp cận dịch vụ hỗ trợ, thời gian xử lý hồ sơ, mức độ hài lòng của NKT sử dụng dịch vụ, ...	Sở Y tế; UBND xã phường	Các sở, ngành liên quan	- Báo cáo kết quả (Đưa vào Báo cáo tổng kết thực hiện Công ước CRPD)	Hàng năm
12	Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quyền của người khuyết tật (lưu ý việc thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến các quyền của NKT).	Sở Y tế	Các sở, ngành liên quan; UBND xã phường	Số lượng các đợt thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với việc thực hiện quyền của NKT	Hàng năm
12.1	Xây dựng chế độ báo cáo, thống kê hàng năm. Xây dựng cơ sở dữ liệu về NKT, trong đó chú trọng việc thu thập và phân tích dữ liệu về trẻ em theo loại khuyết tật, giới tính, khuyết tật, độ tuổi, mức độ tiếp cận các dịch vụ (y tế, giáo dục, bảo trợ xã hội) để phục vụ hoạch định chính sách.	Sở Y tế	Các sở, ngành liên quan; UBND xã phường	Hệ thống cơ sở dữ liệu, thông tin thống kê định kỳ hàng năm	Hàng năm
12.2	Tăng cường vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, tổ chức của NKT đối với việc thực thi chính sách, pháp luật về NKT	Đề nghị Hội đồng nhân dân thành phố	Đề nghị UBMTTQVN thành phố	- Báo cáo kết quả (Đưa vào Báo cáo tổng kết thực hiện Công ước CRPD)	Hàng năm
12.3	Kịp thời kiện toàn Ban Công tác Người cao tuổi - Người khuyết tật thành phố Huế và Ban Công tác người khuyết tật cấp xã khi có sự thay đổi thành viên để chỉ đạo, điều hành thống nhất hoạt động trong công tác NKT và hoạt động trợ giúp NKT	Sở Y tế; UBND xã phường	Các sở, ngành liên quan	- Quyết định của UBND thành phố; - Quyết định của UBND cấp xã	
III	TIẾP TỤC TĂNG CƯỜNG TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC CÔNG ƯỚC CRPD VÀ PHÁP LUẬT VIỆT NAM VỀ QUYỀN CỦA NKT				

1	Các sở, ngành, địa phương được giao nhiệm vụ có trách nhiệm ban hành Kế hoạch về triển khai thực hiện Công ước CRPD theo Quyết định số 1100/QĐ-TTg ngày 21 tháng 6 năm 2016.	Sở Y tế; UBND xã phường	Các sở, ngành liên quan;	- Kế hoạch thực hiện	Hàng năm
2	Các sở, ngành, địa phương được giao nhiệm vụ có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến về Công ước CRPD và pháp luật Việt Nam về quyền của NKT, nỗ lực, thành tựu của Việt Nam trong thực thi Công ước CRPD; tuyên truyền, phổ biến nội dung của Kế hoạch này và các khuyến nghị của Ủy ban về quyền của NKT (Khuyến khích các sản phẩm truyền thông phù hợp với từng dạng tật; khuyến khích sử dụng ngôn ngữ ký hiệu, chữ nổi Braille, phụ đề và các hình thức hỗ trợ tiếp cận khác).	Sở Văn hóa và Thể thao	Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Tư pháp; Sở Khoa học và Công nghệ; các sở ngành liên quan; Báo và Phát thanh, Truyền hình Huế; UBND xã, phường	Tin, bài, phóng sự; chương trình, tài liệu, ấn phẩm tuyên truyền	Hàng năm
3	Tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, tổ chức của và vì NKT về Công ước CRPD và pháp luật Việt Nam về quyền của NKT	Sở Y tế	Các sở, ngành liên quan; UBND xã, phường	- Số lượng hội nghị, hội thảo, tài liệu	Hàng năm
IV MỞ RỘNG CÁC HOẠT ĐỘNG HỢP TÁC QUỐC TẾ					
1	Đẩy mạnh tiếp nhận hỗ trợ kỹ thuật của các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ trong quá trình thực thi Công ước CRPD và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban về quyền của người khuyết tật, trong đó ưu tiên hoạt động tập huấn, tuyên truyền về quyền của người khuyết tật cho học sinh, sinh viên, cán bộ, công chức, người lao động. Ngoài ra, để hỗ trợ người khuyết tật trong các lĩnh vực phục hồi chức năng, giáo dục hòa nhập, đào tạo nghề, tạo việc làm và hỗ trợ tiếp cận.	Sở Ngoại vụ	Sở Y tế và các cơ quan liên quan; UBND xã, phường	- Chương trình, dự án hợp tác; số NKT được thụ hưởng; số người được tập huấn. - Báo cáo hàng năm	Hàng năm
2	Tăng cường trao đổi thông tin, kinh nghiệm, học tập các mô hình tốt trong thực hiện quyền của người khuyết tật nhằm hỗ trợ thực thi hiệu quả Công ước CRPD.	Sở Y tế	Sở Ngoại vụ; các sở, ngành liên quan	Báo cáo kết quả	

V	THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ BÁO CÁO ĐỊNH KỲ, ĐỘT XUẤT THEO QUY ĐỊNH CỦA CÔNG ƯỚC CRPD				
1	Báo cáo định kỳ về thực thi Công ước CRPD và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban về quyền của người khuyết tật	Sở Y tế	Các sở, ngành liên quan; UBND xã, phường	Báo cáo định kỳ, đột xuất	Hàng năm
2	Báo cáo giữa kỳ và báo cáo đột xuất về thực thi Công ước CRPD và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban về quyền của người khuyết tật	Sở Y tế	Các sở, ngành liên quan; UBND xã, phường	Báo cáo giữa kỳ, báo cáo đột xuất	Theo yêu cầu của Bộ Y tế